

Số: /PA-UBND

Trường Sơn, ngày tháng 8 năm 2023

PHƯƠNG ÁN
Sản xuất trồng trọt vụ Đông xuân 2023 - 2024

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2022 - 2023

1. Đặc điểm tình hình:

Sản xuất vụ Đông 2022-2023, diễn ra trong điều kiện khó khăn, đầu vụ do ảnh hưởng của bão số 4, từ ngày 28/9 – 02/10/2022, đã xảy ra mưa lớn, gây gập úng hầu hết diện tích cây vụ đông mới trồng, nhiều diện tích bị chết, số còn lại ốm yếu phát triển rất kém, tiến độ sản xuất bị chậm lại; giá cả vật tư đầu vào tăng cao đặc biệt là phân bón. Song dưới sự lãnh chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền, sự nỗ lực của nông dân, sản xuất vụ đông 2022 -2023 vẫn đạt kế hoạch đề ra cả về diện tích và giá trị sản xuất, cụ thể:

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.

*** Tổng diện tích:** 102 ha.

- Cây Ngô:	3,0 ha;	Năng suất BQ: 4,4 tấn/ha;	Sản lượng: 13,2 tấn.
- Khoai lang:	2,5 ha;	Năng suất BQ: 7,5 tấn/ha;	Sản lượng: 18,75 tấn.
- Cà chua:	3,0 ha;	Năng suất BQ: 18,6 tấn/ha;	Sản lượng: 55,8 tấn.
- Cây dưa, bí xanh:	5,5 ha;	Năng suất BQ: 20,0 tấn/ha;	Sản lượng: 110 tấn.
- Khoai tây:	3.0 ha;	Năng suất BQ: 16,0 tấn/ha;	Sản lượng: 48 tấn.
- Hành chăm:	20,0 ha;	Năng suất BQ: 7,5 tấn/ha;	Sản lượng: 150 tấn.
- Hoa màu (26ha x 2,5lần):	65,0 ha;	Năng suất BQ: 18,7 tấn/ha;	Sản lượng: 1.215,5 tấn.

*** Tổng giá trị thu hoạch từ vụ Đông xuân 2022 - 2023 ước đạt:** 14 tỷ đồng (tăng 2,5 tỷ so với vụ đông xuân 2021 – 2022). Giá trị thu nhập bình quân của vụ đông ước đạt 138 triệu đồng/ha. Trong đó, cây trồng có giá trị cao nhất là cà chua (372 triệu đồng/ha), hành chăm (252,5 triệu đồng/ha).

Các loại rau màu chủ lực trong vụ đông: hành chăm, rau cải các loại, cà chua, bí xanh, dưa chuột...vv.

Các đơn vị tổ chức sản xuất vụ đông tốt và đem lại hiệu quả kinh tế cao: Thành liên, Yên Minh, Văn Đô.

*** Sản xuất rau an toàn tại Thành Liên:** Cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo; Nhân dân có kinh nghiệm sản xuất tốt, khả năng thâm canh cao, đã chủ động về thời vụ, ứng phó tốt với thời tiết, các diện tích dưa bí, cà chua, rau màu được gieo trồng sớm, luân canh, gói vụ hợp lý, giá cả thị trường khá ổn định nên đã đem lại hiệu quả kinh tế khá cao.

* **Sản xuất Rau công nghệ cao:** Được tạo điều kiện về mọi mặt, song mức độ đầu tư lớn nên diện tích còn hạn chế, yêu cầu kỹ thuật nghiêm ngặt, giá thành cao nên chưa phù hợp với thị trường tại chỗ, sản phẩm phải nhập xa khó khăn cho sản xuất.

* **Cây hành chăm:** Là cây trồng truyền thống, dễ canh tác, những năm trước, nhu cầu tiêu thụ hành chăm trên thị trường khá ổn định, nên nhân dân ngày càng quan tâm đầu tư thâm canh. Vụ Đông Xuân 2022 - 2023, nhân dân đã tận dụng nhiều diện tích để mở rộng sản xuất, tổng diện tích gieo trồng lên đến 20ha, thời tiết đầu vụ mưa ngập, song giữa đến cuối vụ phát triển khá thuận lợi. Năm 2023, giá hành thương phẩm lên cao đem lại hiệu quả kinh tế khá cao.

Các loại hoa, cây cảnh đã được một số hộ đầu tư, chủ yếu phục vụ nhu cầu cao trong dịp tết nguyên đán, đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn rất nhiều so với sản xuất rau màu. Song nó đòi hỏi kỹ thuật thâm canh cao, nên chưa mở rộng được sản xuất.

3. Nguyên nhân đạt được, những tồn tại và bài học kinh nghiệm.

3.1. Nguyên nhân đạt được:

Luôn nhận được sự quan tâm của Huyện ủy - UBND, Phòng Nông nghiệp huyện. Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt của BCH đảng bộ - UBND xã. Đặc biệt, Nghị quyết số 28-NQ/ĐU, của Ban chấp hành Đảng bộ xã Trường Sơn V/v Thực hiện sản xuất nông nghiệp theo hướng Liên kết chuỗi giá trị đảm bảo tiêu chuẩn VIETGAP - khẳng định một sự chuyển biến mới trong sản xuất nông nghiệp.

Cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất ngày càng hoàn thiện, tưới tiêu ngày chủ động; Khoa học kỹ thuật có nhiều tiến bộ, việc chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng hợp lý đã tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp nói chung và vụ đông nói riêng.

3.2. Những tồn tại:

- Thời tiết diễn biến cực đoan: Đầu vụ, ảnh hưởng của bão số 4 (từ ngày 28/9 – 02/10/2022) trên địa bàn đã xảy ra mưa to đến rất to, cùng với mức nước dâng cao, tốc độ tiêu thoát chậm, làm ngập úng một số diện tích rau màu đầu vụ;

- Giá vật tư đầu vào tăng cao, giá đầu ra bấp bênh.

- Quỹ đất cho sản xuất vụ đông ít lại không tập trung; đất bao ly manh mún, không chủ động tưới tiêu và khó khăn cho thực hiện cơ giới hóa và liên kết sản xuất;

- Trình độ thâm canh của bà con không đồng đều, việc áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất còn nhiều hạn chế. Các mặt hàng có giá trị kinh tế cao như: Hoa, cà chua, đậu rau, ... lại đòi hỏi thâm canh cao nên không mở rộng được sản xuất, hành chăm có hiệu quả kinh tế cao song thời gian sinh trưởng dài, thị trường không ổn định.

- Việc ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến chưa theo kịp với yêu cầu của thị trường; Chất lượng nông sản chưa cao, trình độ sản xuất hàng hoá chưa cao, chưa coi trọng chất lượng hàng hoá, tính cạnh tranh thấp.

- Vùng rau thành liên chưa phát huy được tiềm năng, lợi thế, kết quả thu được chưa tương xứng với điều kiện thực tế

- Chưa ký kết được các hợp đồng liên kết sản xuất với bao tiêu sản phẩm, tiêu thụ chủ yếu trên thị trường tự do nhỏ - lẻ nên giá cả thấp và bấp bênh.

3.3. Bài học kinh nghiệm:

BCH Đảng bộ, chi ủy - chi bộ, BCD sản xuất xã, Tiểu BCD sản xuất các thôn cần có định hướng cụ thể và quyết liệt hơn trong chỉ đạo, điều hành sản xuất vụ đông; Xây dựng kế hoạch cho từng vùng, từng cây trồng; Làm tốt công tác tuyên truyền vận động để nhân dân thực hiện.

Thời vụ và tưới tiêu là 2 yếu tố ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất. Nhóm cây ưa nhiệt như ngô, dưa - bầu - bí phải trồng trước 25/9, những vùng không chủ động sản xuất có thể trồng muộn bằng cây khoai tây. Chú trọng củng cố bờ vùng, chủ động ứng phó với những diễn biến bất thường của thời tiết để bảo vệ sản xuất.

Áp dụng đúng quy trình kỹ thuật, lên luống cao, làm bầu, gieo cây con trong vườn ươm, trồng đúng mật độ, chăm bón cân đối để đảm bảo năng suất, hiệu quả.

Đặc biệt chú trọng công tác cải tạo vườn tạp; Khuyến khích, hướng dẫn nhân dân đầu tư ứng dụng các công nghệ sản xuất hiện đại: máy làm đất, trồng trong nhà lưới, tưới tự động, dùng chế phẩm sinh học thay thế thuốc hóa học, ... để nâng cao hiệu quả và an toàn trong sản xuất.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2023 – 2024

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH.

1. Thuận lợi:

Sản xuất nông nghiệp nói chung và vụ Đông nói riêng luôn nhận được sự quan tâm, lãnh chỉ đạo, tạo điều kiện của các cấp các ngành, là tiền đề vững chắc để sản xuất đạt hiệu quả cao nhất. Vụ đông là vụ có giá trị kinh tế cao; cây trồng đa dạng, thị trường lớn;

Trình độ thâm canh của bà con ngày một nâng cao. Cơ sở hạ tầng dần hoàn thiện, máy móc phục vụ sản xuất ngày càng đa dạng, việc ứng dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất ngày càng đồng bộ hiệu quả; Giống cây trồng, vật tư nông nghiệp luôn được HTX quan tâm chuẩn bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu sản xuất.

Hạ tầng kỹ thuật (*kênh mương, đường, nhà lưới, ...*) trong vùng chuyên canh sản xuất rau an toàn (RAT) theo tiêu chuẩn VietGap, tại Thôn Thành Liên đã được đầu tư và cơ bản hoàn thiện. Tạo thuận lợi rất nhiều cho sản xuất.

2. Khó khăn

Thời tiết vẫn luôn diễn biến khó lường: Đầu vụ là thời kỳ có tần suất mưa bão cao; Giữa - cuối vụ gió mùa đông bắc, sương giá, sương muối, rét đậm - rét hại, ... làm hư hại và kéo dài thời gian sinh trưởng, giảm năng suất cây trồng. Và nếu gặp mùa đông ấm (*tốt cho cây ưa ấm*) thì lại không tốt cho các cây rau màu chính vụ.

Giá vật tư phân bón đang ở mức cao, lao động nông nghiệp ngày càng giảm, thị trường tiêu thụ, giá cả bấp bênh ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả sản xuất.

Quỹ đất manh mún, khả năng ứng dụng khoa học công nghệ còn hạn chế, sản xuất theo tập quán truyền thống mang tính tự túc - tự cấp, tính kỷ luật trong tổ chức sản xuất không cao, sản xuất hàng hóa theo hướng tập trung gặp nhiều khó khăn.

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Phát huy những thuận lợi, khắc phục khó khăn; Bám sát chủ trương, đường lối của các cấp ủy Đảng, Chính quyền; Tranh thủ sự quan tâm, tạo điều kiện của các cơ quan ban ngành. Vận động tinh thần đại đoàn kết toàn dân, quyết tâm tổ chức sản xuất ngành vụ đông xuân 2023 - 2024 thắng lợi với các mục tiêu sau:

- * **Tổng diện tích:** 110 ha. Giá trị phân đầu đạt: 15 tỷ đồng.
- Cây Ngô: 2,0 ha; Năng suất BQ: 4,4 tấn/ha; Sản lượng: 8,8 tấn.
 - Khoai lang: 2,5 ha; Năng suất BQ: 7,5 tấn/ha; Sản lượng: 18,75 tấn.
 - Cà chua: 3,0 ha; Năng suất BQ: 18,6 tấn/ha; Sản lượng: 55,8 tấn.
 - Cây dưa, bí xanh: 3,0 ha; Năng suất BQ: 20,0 tấn/ha; Sản lượng: 60 tấn.
 - Khoai tây: 2,0 ha; Năng suất BQ: 16,0 tấn/ha; Sản lượng: 32 tấn.
 - Hành chăm: 19,5 ha; Năng suất BQ: 8,0 tấn/ha; Sản lượng: 156 tấn.
 - Hoa màu (31.2 x 2,5lần): 78,0 ha; Năng suất BQ: 18,7 tấn/ha; Sản lượng: 1.458,6 tấn.

2. Phân bổ, cơ cấu cho các đơn vị:

Số TT	Thôn	Tổng diện tích (ha)	Loại đất		Cơ cấu						
			Đất màu, lúa màu (ha)	Đất bao ly (ha)	Ngô (ha)	Khoai lang (ha)	Cà chua (ha)	Dưa, bí (ha)	Khoai tây (ha)	Hành chăm (ha)	Rau màu (ha)
1	Văn Đô	16.0	11.0	5.0	0.2	0.3	0.2	0.2	0.2	11.0	3.9
2	Bát Nộ	4.0		4.0	0.1	0.3	0.1	0.1	0.1	0.8	2.5
3	Kim Phú	4.7	0.7	4.0	0.2	0.3	0.1	0.1	0.1	1.0	2.9
4	Thọ Sơn	9.8	3.5	6.3	0.5	0.5	0.2	0.2	0.3	2.5	5.6
5	Yên Minh	11.6	6.0	5.6	0.5	0.5	0.8	0.3	0.4	2.5	6.6
6	Thành Liên	11.6	6.5	5.1	0.5	0.6	1.3	2.0	0.7	1.0	5.5
7	Trung Yên	5.5	2.5	3.0	-	-	0.3	0.1	0.2	0.7	4.2
	Tổng cộng:	63.2	30.2	32.8	2.0	2.5	3.0	3.0	2.0	19.5	31.2

III. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Về chủ trương chính sách:

Bám sát, vận dụng và phát huy hiệu quả các chủ trương, chính sách của Nhà nước, Nghị quyết số 28-NQ/ĐU, của Ban chấp hành Đảng bộ xã V/v Thực hiện sản xuất nông nghiệp theo hướng Liên kết chuỗi giá trị đảm bảo tiêu chuẩn VIỆT GAP.

Các đoàn thể triển khai sâu rộng đến đoàn viên, hội viên về phương án sản xuất, tạo điều kiện giúp đỡ nhau, cùng nhau thi đua để vụ đông đạt kết quả tốt nhất.

Các thôn: Tuyên truyền, động viên nhân dân phát triển vụ đông, cán bộ Đảng viên nêu cao tinh thần tiên phong gương mẫu. Cuối vụ phải tổng kết rút kinh nghiệm, tuyên dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể tiêu biểu, phê bình những cá nhân, tập thể thiếu tích cực, làm tiền đề cho các vụ sản xuất tiếp theo.

Tập trung chỉ đạo sản xuất khép kín, hiệu quả cao trong và ngoài vùng quy hoạch sản xuất rau an toàn Thành Liên.

Quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ, tạo điều kiện phát huy hiệu quả mô hình rau công nghệ cao.

2. Công tác giải phóng đất:

Các vùng đất màu, lúa màu diện tích rộng cần có phương án giải phóng đất bằng máy (*máy làm đất lớn và máy làm đất mini*) để giảm sức lao động.

- Cây ngô, bầu, bí: Thực hiện kỹ thuật làm đất tối thiểu;
- Cây rau màu: phải cày sâu để lên luống cao, song khoảng cách luống phải hợp lý, đảm bảo mật độ và thoát nước tốt khi mưa.

3. Thời vụ và cơ cấu cây trồng:

Việc bố trí thời vụ, phải khẩn trương, đặc biệt là các cây ưa ẩm như: ngô, bí:

- Hành chăm là cây trồng truyền thống, không bị chùng chéo về mặt thời vụ, nhân dân đã tận dụng quỹ đất, lao động nhàn rỗi để sản xuất trồng xong trước 15/9.
- Bí xanh, bí đỏ, dưa chuột: Căn cứ vào khả năng giải phóng đất để gieo giống sớm, tốt nhất phải gieo xong trước 15/9, trồng xong trước 25/9 (*cây con trong bầu, vườn ươm chỉ nên 10 - 15 ngày*);
- Cây ngô: Chỉ trồng ở những vùng đất khó canh tác – thiếu sức lao động vì hiệu quả kinh tế không cao, cơ cấu bằng các loại giống có thời gian sinh trưởng ngắn như B0 6, ngô nếp; Ngô tẻ không gieo sau 30/9, ngô nếp không gieo sau 05/10.
- Cây khoai lang: Mở rộng diện tích khoai lấy củ bằng các loại giống chất lượng cao, thời vụ từ 01 – 20/10/2023.
- Cây khoai tây có thời gian sinh trưởng rất ngắn (*80 – 100 ngày*), thời gian gieo trồng muộn (*15/10 – 25/11 tốt nhất là từ 20/10 đến 05/11*) – thời điểm này đã kết thúc mùa mưa, lại không chùng chéo về mặt thời vụ nên có thể tận dụng tất cả các diện tích chưa gieo trồng cây trồng khác để mở rộng diện tích.
- Rau màu, cà chua, đậu rau: Căn cứ vào quỹ đất và tính chất của từng loại cây để thâm canh hợp lý, tăng cường luân canh, xen canh, trồng gối để tăng hiệu quả kinh tế (*hệ số quay vòng đất ít nhất đạt 2.5 lần trong vụ đông*).

4. Tưới tiêu, bảo vệ:

Tổ chức tu bổ bờ vùng - bờ thửa, nạo vét kênh mương sớm. Đảm bảo tưới, tiêu chủ động khi mưa lớn đầu vụ và hạn hán giữa vụ.

Các Thôn xây dựng phương án tưới tiêu, bảo vệ cụ thể cho từng vùng, kí hợp đồng với lao động nhận hợp đồng bảo vệ. Không để bỏ bê trong việc đắp giữ, tiêu thoát nước, không để gia súc, gia cầm, kẻ gian phá hoại sản xuất của nhân dân.

5. Chuẩn bị giống, vật tư, phân bón:

HTX đầu mối với các tổ chức, cá nhân có liên quan, liên hệ giống kịp thời, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, để phục vụ sản xuất cho nhân dân. Đặc biệt là các giống cây mới và được trồng nhiều như: Khoai tây, bí xanh, ngô, rau màu. Dịch vụ đủ phân bón, thuốc BVTV.

6. Công tác chuyển giao các tiến bộ KHKT:

Thường xuyên thăm đồng, kiểm tra, bám sát cây trồng trên đồng ruộng kết hợp với các cơ quan chuyên môn, kịp thời dự tính, dự báo, thông báo, hướng dẫn các biện pháp chăm sóc bảo vệ cây trồng ở từng thời điểm cụ thể.

Tổ chức thành công và ứng dụng hiệu quả cao công nghệ sản xuất trong nhà lưới tại vùng rau Thành Liên.

Kết hợp tìm kiếm ký kết các hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Tăng cường trách nhiệm của Ban chỉ đạo sản xuất trồng trọt năm 2023, theo Quyết định Số: 97/QĐ- UBND, ngày 17 tháng 12 năm 2022;

TT BCD, HTX DVNN tham mưu phương án sản xuất cho BCD, trên cơ sở điều kiện đất đai lao động để quy hoạch vùng đồng, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng thôn.

Thành viên BCD được phân công phụ trách ở từng thôn phối hợp với Tiểu BCD thôn đơn đốc thực hiện kế hoạch sản xuất. Trường hợp cần thiết phải về dự hội nghị, hoặc mời cán bộ chuyên trách về dự để cùng bàn bạc hướng dẫn cho nhân dân về tất cả các nội dung liên quan đến Phương án sản xuất.

2. Tăng cường trách nhiệm của các Tiểu ban chỉ đạo. Tiểu ban chỉ đạo phân công trách nhiệm đến từng thành viên và tổ an ninh xã hội.

Trên cơ sở Phương án sản xuất của xã, các thôn phải xây kế hoạch cụ thể trình trước hội nghị chi bộ, hội nghị nhân dân để bàn bạc đi đến thống nhất và chủ động trong tổ chức thực hiện.

Báo cáo về ban chỉ đạo để xin ý kiến về những tình huống diễn ra trong quá trình tổ chức sản xuất ngoài khả năng giải quyết của thôn.

Sản xuất vụ đông xuân 2023 - 2024 thắng lợi có ý nghĩa quan trọng góp phần quyết định thực hiện thành công kế hoạch sản xuất cả năm đồng thời là tiền đề quan trọng cho những năm tiếp theo. Vì vậy trên cơ sở kế hoạch tổng thể, các thôn cần có kế hoạch chi tiết cụ thể cho từng vùng và từng loại cây trồng để đảm bảo sản xuất đạt kết quả cao./.

Nơi nhận:

- Phòng NN huyện: B/c;
- TT các khối: B/c;
- Thành viên BCD xã, thôn: T/h;
- Đài truyền thanh: tuyên truyền;
- Lưu: Vt.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Dũng